

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày: 28/02/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nông Thị Giới

Ông Nguyễn Ngọc Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trần Hoàn - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26, 28 tháng 02 năm 2025, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn L, sinh năm 1969, nơi cư trú: tổ 05, khu phố PT, phường PT, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; nghề N: không; trình độ học vấn: 6/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thanh (đã chết) và bà Lê Thị Hương; vợ Ngụy Thị Ngọc Hương, có 02 con, sinh năm 2000 và 2004; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Ngụy Thị Ngọc H, sinh năm 1972, nơi cư trú: tổ 05, khu phố PT, phường PT, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngụy Xuân Phúc (đã chết) và bà Võ Lệ Hoa (đã chết); chồng Nguyễn Văn Liên, có 02 con, sinh năm 2000 và 2004; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Đỗ Thị Kim C, sinh năm 1983, nơi cư trú: tổ 1, ấp PL, xã AP, huyện HQ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Phiến và bà Hoàng Thị Thủy; chồng Hồ Sỹ Tân, có 02 con, sinh năm 2007 và 2009; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Thị N, sinh năm 1971, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 2, ấp ĐM, xã LM, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: tổ 4, khu phố AB, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Nhẫn (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đàm (đã chết); chồng Nguyễn Hùng, có 03 con,

lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án: không; tiền sự: 01: ngày 29/01/2024 bị Công An phường An Lộc xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. Võ Thị Đ, sinh năm 1948, tên gọi khác: Năm; nơi cư trú: Tổ 2, khu phố BN 2, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Công Hành (đã chết) và bà Võ Thị Hòa (đã chết); chồng Nguyễn Văn Cư, có 06 con, lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhất sinh năm 1984; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

6. Nguyễn Thị H1, sinh năm 1963, nơi cư trú: Tổ 13, khu phố XC II, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Nhân (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đàm (đã chết); chồng Phạm Văn Hùng (đã chết), có 02 con, sinh năm 1986 và 1991; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

7. Tạ Thị H2, sinh năm 1969, nơi cư trú: Tổ 01, ấp PL, xã TP thị xã BL, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Ngọc Thanh (đã chết) và bà Giang Thị Tẹo (đã chết); Chồng Đàm QuAg Điền, có 01 con, sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

8. Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm 1993, nơi cư trú: Tổ 03, khu phố PC, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Toàn và bà Dương Thị Thủy; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

9. Phạm Tấn Đ1, sinh năm 1962, nơi cư trú: Tổ 03, khu phố PC, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: bán vé số; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Tấn Tề (đã chết) và bà Trần Thị Thuyền (đã chết); tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người liên quan: Tô Thị B, sinh năm 1970, địa chỉ: Tổ 7, khu phố PS, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. có mặt

Người làm chứng: Bùi Thị Mỹ R, sinh năm 1977, địa chỉ: Tổ 01, ấp SB, xã TP, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 04/6/2024, Cơ quA Cảnh sát điều tra - Công An thị xã Bình Long phối hợp Công A phường Phú Thịnh kiểm tra phát hiện tại căn nhà của vợ chồng Nguyễn Văn L, Ngụy Thị Ngọc H, thuộc tổ 05, khu phố Phú Thuận, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước có: Nguyễn Văn L, Ngụy Thị Ngọc H, Đỗ Thị Kim C, Nguyễn Thị Thúy A, Tạ Thị H2, Nguyễn Thị N, Phạm Tấn Đ1, Nguyễn Thị H1, Võ Thị Đ đang đánh bạc dưới

hình thức “Xì Dách” thắng thua bằng tiền và bà Bùi Thị Mỹ R đang ngồi gần đó. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ:

- 02 bộ bài tây đã qua sử dụng; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 chăn vải màu xanh - vàng - đỏ, bên trên có 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và 2.000.000đ (Hai triệu đồng) trên nền nhà gần vị trí các đối tượng ngồi đánh bạc.
- 1.000.000đ (Một triệu đồng) tại vị trí Nguyễn Văn L đang ngồi và 530.000đ (Năm trăm ba mươi nghìn đồng) trong túi quần của L đang mặc.
- 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) trước mặt Ngụy Thị Ngọc H và 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) trong túi quần H đang mặc.
- 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) trước mặt Nguyễn Thị Thúy A và 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) trong túi quần A đang mặc.
- 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) trước mặt Đỗ Thị Kim C và 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) để trong gói bên phải vị trí C đang ngồi.
- 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) trước mặt Tạ Thị H2 và 10.000.000đ (Mười triệu đồng) trong góc tường gần vị trí H2 đang ngồi.
- 100.000đ (Một trăm ngàn đồng) trước mặt Nguyễn Thị N và 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng) trong túi quần N đang mặc.
- 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) trước mặt Phạm Tấn Đ1 và 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) trong túi áo Đ1 đang mặc.
- 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) trước mặt Nguyễn Thị H1 và 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) trong túi xách H1 đeo trên người.
- 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) trước mặt Võ Thị Đ và 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) trong lòng bàn tay phải của Đ.

Hiện làm rõ được như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 04/6/2024, Ngụy Thị Ngọc H, Võ Thị Đ, Đỗ Thị Kim C và Nguyễn Thị N cùng chơi bài “Tiến lên Miền Nam” thắng thua bằng tiền tại nhà của H thuộc tổ 05, khu phố Phú Thuận, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, với số tiền mỗi ván bài từ 5.000đ (Năm nghìn đồng) đến 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng).

Đến khoảng 14 giờ 30 phút, cùng ngày có Tạ Thị H2, Nguyễn Thị H1, Nguyễn Thị Thúy A đến và chồng của H là Nguyễn Văn L về nên H rủ mọi người chuyển sang chơi bài “Xì Dách” thì những người có mặt đồng ý và bắt đầu chơi. Tiếp đến khoảng 15 giờ cùng ngày Phạm Tấn Đ1 đến cùng tham gia đánh bạc. Quy ước cách chơi như sau:

- Điểm số trong xì dách được tính dựa trên giá trị của từng lá bài. Các lá bài từ 2 đến 10 có giá trị tương ứng với số điểm trên lá bài. Các lá bài J, Q, K có giá trị là 10 điểm và lá A có thể được tính là 10, 1 hoặc 11 điểm, tùy thuộc vào lợi ích tốt nhất cho người chơi. 01 lá A và 01 lá 10, J, Q, K thì được gọi là xì dách, 02 lá A thì được tính là xì bàn, 05 lá bài mà tổng điểm từ 21 điểm trở xuống được gọi là ngũ linh. Trên 21 điểm gọi là ngoắc (quắc).

- Trước khi bắt đầu ván chơi, người chơi đặt cược và sau đó, bài sẽ được phân chia. Mỗi người chơi và nhà cái sẽ nhận được hai lá bài ban đầu.

- Sau khi nhận được hai lá bài ban đầu, người chơi có thể lựa chọn các hành động như *rút thêm, ngừng*. Rút thêm là lựa chọn nhận thêm lá bài để tăng tổng điểm. Ngừng có nghĩa là không rút thêm lá bài nữa.

- Người làm cái sau khi chia hai lá bài đầu tiên, nếu thấy có từ 15 điểm trở lên thì được quyền xét bài các người chơi còn lại.

- Trong lần chơi này các đối tượng đặt cược theo ý của mình, thấp nhất là 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), cao nhất là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Người làm cái và người đặt cược thắng thua với nhau theo tỉ lệ 1:1.

Lúc bắt đầu tham gia đánh bạc, các con bạc có các khoản tiền dùng đánh bạc như sau:

Nguyễn Văn L có tổng số tiền 2.230.000đ (Hai triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng), L sử dụng 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) để đánh bạc, nếu hết sẽ nghỉ. Khi bị kiểm tra đã thu giữ 1.000.000đ (Một triệu đồng) tại vị trí L đang ngồi và 530.000đ (Năm trăm ba mươi nghìn đồng) trong túi quần của L đang mặc.

Nguyễn Thị Ngọc H có 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng), H sử dụng hết vào việc đánh bạc. Khi bị kiểm tra đã thu giữ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) trước mặt H và 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) trong túi quần H đang mặc, 120.000đ (Một trăm hai mươi nghìn đồng) trong nón bảo hiểm của H.

Nguyễn Thị Thúy A có 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), A sử dụng hết vào việc đánh bạc. Khi bị kiểm tra đã thu giữ 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) trước mặt A và 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) trong túi quần A đang mặc.

Đỗ Thị Kim C có 3.000.000đ (Ba triệu đồng), C sử dụng hết vào việc đánh bạc. Trong khi chơi, C sử dụng 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) để mua nước uống. Khi bị kiểm tra đã thu giữ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) trước mặt C và 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) C cất trong gói bên phải vị trí C đang ngồi.

Tạ Thị H2 có 11.000.000đ (Mười một triệu đồng), H2 sử dụng 1.000.000đ (Một triệu đồng) để đánh bạc, nếu hết sẽ nghỉ. Khi bị kiểm tra đã thu giữ 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) trước mặt H2 và cọc tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) tại góc nhà gần vị trí H2 ngồi.

Nguyễn Thị N có 130.000đ (Một trăm ba mươi nghìn đồng). N sử dụng hết để đánh bạc, nếu thua hết sẽ nghỉ. Khi bị kiểm tra thu giữ 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) trước mặt N và 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng) trong túi quần N.

Phạm Tấn Đ1 có 1.000.000đ (Một triệu đồng). Đ1 sử dụng 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc, nếu thua hết sẽ nghỉ. Khi bị kiểm tra thu giữ 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) trước mặt Đ1 và 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) trong túi áo Đ1 đang mặc.

Nguyễn Thị H1 có 650.000đ (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng) sử dụng hết vào việc đánh bạc. Lúc bị kiểm tra thu giữ 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) trước mặt H1 và 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) trong túi xách H1 đeo trên người.

Võ Thị Đ có 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) sử dụng hết vào việc đánh bạc. Lúc bị kiểm tra thu giữ 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) trước mặt Đ và 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) trong lòng bàn tay phải của Đ.

Như vậy, hiện chứng minh được Nguyễn Văn L, Nguyễn Thị Ngọc H, Đỗ Thị Kim C, Nguyễn Thị N, Võ Thị Đ, Tạ Thị H2, Nguyễn Thị Thúy A, Nguyễn Thị

H1, Phạm Tấn Đ1 đánh bạc với nhau dưới hình thức chơi “Xì Dách”, thắng thua bằng tiền bị phát hiện với tổng số tiền thu giữ được và các đối tượng thừa nhận sử dụng vào việc đánh bạc là 13.400.000đ (Mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng), gồm 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) thu giữ trên tám vải (Chăn) để ở giữa chiếu bạc + 2.000.000đ (Hai triệu đồng) gần chiếu bạc các đối tượng thừa nhận là tiền đánh bạc + 10.900.000đ (Mười triệu chín trăm nghìn đồng) thu giữ của các đối tượng và thừa nhận là tiền đánh bạc.

Các bị can tự nguyện đánh bạc với nhau, không ai góp tiền xâu (tiền hồ).

Bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 03/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo: Nguyễn Văn L, Ngụy Thị Ngọc H, Đỗ Thị Kim C, Nguyễn Thị N, Võ Thị Đ, Nguyễn Thị H1, Tạ Thị H2, Nguyễn Thị Thúy A và Phạm Tấn Đ1 về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long giữ quyền công tố, giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35, Điều 50, điểm i, s o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự tuyên phạt tiền các bị cáo với mức phạt đối với từng bị cáo như sau:

Các bị cáo Nguyễn Văn L, Ngụy Thị Ngọc H, Đỗ Thị Kim C mỗi bị cáo từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng;

Các bị cáo Tạ Thị H2, Nguyễn Thị Thúy A, Nguyễn Thị H1 mỗi bị cáo từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Thị N từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng;

Các bị cáo Võ Thị Đ, Phạm Tấn Đ1 mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 13.400.000đ (Mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng) là số tiền các bị cáo dùng đánh bạc;

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây đã qua sử dụng; 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng; 01 chăn vải màu xAh; 01 gói vải màu đen các bị cA sử dụng để đánh bạc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các chứng cứ tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập; các tài liệu chứng cứ do bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về chứng cứ. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận: ngày 04/6/2024 tại nhà của Ngụy Thị Ngọc H và Nguyễn Văn L ở tổ 5, khu phố Phú Thuận, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước các bị cáo cùng nhau đánh bài thắng thua bằng tiền. Ban đầu có 04 bị cáo H, C, N, Đ đánh bài tiến lên và đặt cược mỗi ván từ 5.000 đồng đến 20.000 đồng. Sau đó do có đông người nên bị cáo H đề nghị chuyển qua đánh bài xì dách, lúc này các bị cáo đặt cược mỗi ván từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc với hình thức đánh bài xì dách là 13.400.000đ (mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng). Đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long đã truy tố.

Hành vi của các bị cáo là sử dụng bộ bài tây 52 lá để đánh bài thắng thua bằng tiền và bắt đầu phạm tội khi chuyển qua đánh bài ăn tiền theo hình thức bài xì dách. Cụ thể là: trong ván bài xì dách có một người làm cái người này trực tiếp cá cược với những người chơi còn lại. Sau khi người chơi đặt cược, người làm cái chia bài cho những người chơi mỗi người hai lá bài. Sau khi nhận được hai lá bài mà người làm cái chia, người chơi có quyền rút thêm bài hoặc ngừng để có tổng điểm của các lá bài cao nhất. Khi người chơi kết thúc việc rút thêm bài thì người làm cái xét bài của người chơi, nếu người làm cái có tổng điểm cao hơn người chơi thì người làm cái thắng và được ăn số tiền đặt cược. Ngược lại nếu người làm cái có tổng điểm thấp hơn người chơi thì thua và phải trả cho người chơi số tiền bằng với số tiền cược. Trong một ván bài còn có thể có bài ngoắc, bài xì dách, xì bàn, ngũ linh theo như quy ước đã ghi ở phần nội dung.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bằng cách tập trung đông người, sát phạt nhau bằng hình thức đánh bài thắng thua bằng tiền, các bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, vi phạm trật tự an toàn công cộng, gây ra tình trạng mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân các bị cáo nhận thức rõ việc đánh bài thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Mục đích của các bị cáo khi tham gia đánh bài là để thỏa mãn máu đỏ đen và kiếm tiền một cách bất hợp pháp. Vì vậy cần thiết đưa các bị cáo ra xét xử với những mức án thích hợp đối với từng bị cáo để giáo dục cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo Ngụy Thị Ngọc H là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác đánh bạc và dùng nơi ở của mình làm địa điểm đánh bạc, bị cáo H cũng là người đi mua bài và cung cấp các vật dụng khác dùng vào việc đánh bạc.

Bị cáo Đỗ Thị Kim C sử dụng 3.000.000 đồng vào việc đánh bạc là số tiền dùng đánh bạc nhiều nhất trong số các bị cáo. Trong khi đánh bài xì dách thì bị cáo C cũng là người làm cái, trực tiếp ăn thua với các bị cáo khác.

Bị cáo Nguyễn Văn L là chồng của bị cáo H, khi thấy nhiều người tham gia đánh bạc trong nhà mình thì không ngăn cản mà lại tham gia đánh bạc cùng các bị cáo khác.

Bị cáo Nguyễn Thị N mới bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không ăn năn hối cải, không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục đánh bạc với hình thức cao hơn, thể hiện bị cáo là người ngoan cố, thiếu ý thức chấp hành pháp luật.

Các bị cáo Võ Thị Đ, Nguyễn Thị H1, Tạ Thị H2, Nguyễn Thị Thúy A, Phạm Tấn Đ1 cùng tham gia đánh bạc với tính chất, mức độ ngang nhau. Mục đích để thỏa mãn máu ăn thua, kiếm tiền một cách bất hợp pháp.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: các bị cáo (trừ bị cáo Nguyễn Thị N) đều có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Võ Thị Đ phạm tội khi đã trên 70 tuổi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ Người phạm tội là người từ đủ 70 tuổi trở lên theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thị N có một tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa hết thời gian được coi là chưa có tiền sự nên phải xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4]. Về hình phạt: xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; hậu quả của tội phạm không lớn nên Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp. Bị cáo Nguyễn Thị N đã có một tiền sự về hành vi đánh bạc nên phải chịu mức án cao nhất. Bị cáo Ngụy Thị Ngọc H là người khởi xướng việc đánh bạc và cũng là người cung cấp địa điểm, công cụ để đánh bạc; Bị cáo Đỗ Thị Kim C là người làm cái trực tiếp ăn thua với các bị cáo khác, bị cáo C cũng dùng số tiền đánh bạc nhiều nhất trong số các bị cáo nên bị cáo H bị cáo N phải chịu mức án ngang nhau và cao hơn so với các bị cáo khác.

Bị cáo Võ Thị Đ là người trên 70 tuổi, bị cáo Phạm Tấn Đ1 cũng là người cao tuổi. Hai bị cáo này có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 54 để xử phạt bị cáo Đ, bị cáo Đ1 mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

Đối với bà Tô Thị B: trong các phiên tòa ngày 16/9/2024 bị cáo Phạm Tấn Đ1 khai là bà Tô Thị B có tham gia đánh bạc. Nhưng quá trình điều tra bổ sung không chứng minh được bà B có tham gia đánh bạc; bị cáo Đ1 cũng cho rằng bản thân mình có sự nhầm lẫn nên khai chưa chính xác. Vì vậy không xem xét xử lý bà B là phù hợp.

[5]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với số tiền 13.400.000đ (mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng) tạm giữ trên chiếu bạc trong lúc bắt người phạm tội quả tang là tiền dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước

Đối với 04 bộ bài tây đã qua sử dụng; 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng; 01 chăn vải màu xanh; 01 gói vải màu đen các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Các đồ vật này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với các vật chứng khác Cơ quan điều tra đã xử lý phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xét.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội dAh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Ngụy Thị Ngọc H, Đỗ Thị Kim C, Nguyễn Thị N, Võ Thị Đ, Nguyễn Thị H1, Tạ Thị H2, Nguyễn Thị Thúy A và Phạm Tấn Đ1 phạm tội Đánh bạc.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 50; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt các bị cáo:

Nguyễn Văn L 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Ngụy Thị Ngọc H 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Đỗ Thị Kim C 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Nguyễn Thị N 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

Nguyễn Thị H1 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)

Tạ Thị H2 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Nguyễn Thị Thúy A 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 50; Điều 54, các điểm i, s, o khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Thị Đ 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 50; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Tấn Đ1 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 13.400.000 đồng (mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng) là tiền các bị cáo dùng đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 04 bộ bài tây đã qua sử dụng, 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng; 01 chăn vải màu xanh; 01 gói vải màu nâu.

3. Về Án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy bA tH2 vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn L, Ngụy Thị Ngọc H, Đỗ Thị Kim C, Nguyễn Thị N, Võ Thị Đ, Nguyễn Thị H1, Tạ Thị H2, Nguyễn Thị Thúy A và Phạm Tấn Đ1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Tòa án ND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Công A thị xã Bình Long;
- Chi Cục THA DSTX Bình Long;
- Phòng PV27 – CAT Bình Phước;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Phạm Bình